

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Vợ chồng ông Nguyễn T, bà Nguyễn Thị H.**

Địa chỉ: Khu dân cư 1, tổ dân phố 1, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bông, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: **Vợ chồng ông Nguyễn Tấn M, bà Nguyễn Thị Thu L.**

Hộ khẩu thường trú: Khu dân cư 1, tổ dân phố 1, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bông, tỉnh Quảng Ngãi.

Hiện nay trú tại: Thôn Gò Rô, xã Trà Phong, huyện Tây Trà, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa vợ chồng ông Nguyễn Tấn M, bà Nguyễn Thị Thu L và vợ chồng ông Nguyễn T, bà Nguyễn Thị H ký kết vào ngày 29/9/2011.

- Hai bên thống nhất công nhận cho vợ chồng ông Nguyễn T, bà Nguyễn Thị H, diện tích 169,5m² (thực tế sử dụng), trong đó có: 70m² đất ở, 99,5m² đất trồng cây hàng năm khác (diện tích đất 169,5m² có 28,5m² đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn giao thông), phần diện tích đất 169,5m² công nhận cho vợ chồng ông T, bà H thuộc một phần thửa đất số thửa đất số 64, tờ bản đồ số 3,

tại thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi có tổng diện tích 492m², trong đó 185m² đất ở, 307m² đất trồng cây hàng năm khác, thửa đất có 96,4m² đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn giao thông do hộ ông Nguyễn Tấn M đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, có số CS 06085, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 28/10/2016. Phần diện tích đất 169,5m² công nhận cho vợ chồng ông Nguyễn T, bà Nguyễn Thị H có sơ đồ bản vẽ kèm theo (được đánh kí hiệu S2) và sơ đồ là một bộ phận không tách rời khỏi quyết định này; Giới cận:

Phía Bắc giáp tỉnh lộ 622, có chiều dài 5.85m.

Phía Nam giáp ruộng có chiều dài 4.88m

Phía Đông giáp thửa đất số 63 của vợ chồng ông Nguyễn Tấn M, bà Nguyễn Thị Thu L có chiều dài 31,48m + 0,77m.

Phía Tây giáp phần đất hiện vợ chồng ông Nguyễn Duy K, bà Nguyễn Thị Th sử dụng có chiều dài 30,40m.

- Vợ chồng ông Nguyễn T, bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để kê khai, đăng ký quyền sử dụng đất, đối với phần diện tích đất 169,5 m² nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền 500.000 đồng bên nguyên đơn tự nguyện chịu, đã nộp đủ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn T, bà Nguyễn Thị H tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) tiền án phí theo qui định của pháp luật. Tuy nhiên, ông Nguyễn T, bà Nguyễn Thị H là hộ nghèo nên được miễn tiền án phí theo qui định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Ngãi;
- Đường sự;
- VKSND huyện Trà Bồng;
- Chi cục THADS huyện Trà Bồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hòa